

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NHÀ BÈ - VNSTEEL

Tầng 4- 56 Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 38 298 244 Fax: (08) 38 298 245

Email: thepnhabe@nbsteel.vn – Website: www.nbsteel.vn



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2017

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NHÀ BÈ - VNSTEEL

Tầng 4- 56 Thủ Khoa Huân, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 38 298 244 Fax: (08) 38 298 245

Email: thepnhabe@nbsteel.vn – Website: www.nbsteel.vn



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NHÀ BÈ - VNSTEEL
Ngày 27 tháng 03 năm 2017

1. PHẦN NGHI THỨC

- 8h00' – 8h30' ▪ Đón tiếp cổ đông
- 8h30' – 8h35' ▪ Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
- 8h35' – 8h40' ▪ Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
- 8h40' – 8h45' ▪ Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty khai mạc Đại hội, thông qua danh sách đoàn Chủ tịch, chỉ định thư ký Đại hội và bầu Ban kiểm phiếu

2. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

- 8h45' – 8h50' ▪ Thông qua chương trình nghị sự, Quy chế Đại hội
- 8h50' – 9h15' ▪ Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch năm 2017
- 9h15' – 9h25' ▪ Báo cáo của Ban Kiểm soát
- 9h25' – 9h50' ▪ Báo cáo các tờ trình Đại hội về kế hoạch SXKD-tài chính- tiền lương- đầu tư; phân chia lợi nhuận sau thuế 2016, chia cổ tức bằng tiền mặt, thù lao HĐQT & BKS, lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính 2017, tờ trình về nhân sự Hội đồng quản trị
- 9h50' – 10h00' ▪ Công bố kết quả ứng cử và đề cử bầu bổ sung Thành viên HĐQT, đề nghị Đại hội thông qua danh sách
- 10h00' – 10h15' ▪ Bầu cử: Thông qua Quy chế, Thê lệ Bầu cử, tiến hành bỏ phiếu
- 10h15' – 10h30' ▪ Giải lao, buffet trà-cà phê
- 10h30' – 11h15' ▪ Thảo luận, chất vấn và giải đáp
- 11h15' – 11h20' ▪ Công bố kết quả bầu bổ sung Thành viên HĐQT
- 11h20' – 11h30' ▪ Phát biểu của lãnh đạo Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP
- 11h30' – 11h40' ▪ Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình của Đại hội
- 11h40' – 11h45' ▪ Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội
- 11h45' – 11h50' ▪ Thông qua biên bản Đại hội
- 11h50' ▪ Tổng kết và Bế mạc Đại hội

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KẾT QUẢ SẢN XUẤT
KINH DOANH 2016 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ 2017

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2016

a/ Triển khai thực hiện kế hoạch SXKD

- Kế hoạch :

+ Về thép cán: sản xuất tiêu thụ 120.000 tấn;

+ Doanh thu: 1.226 tỷ đồng;

+ Lợi nhuận sau thuế: 20,29 tỷ đồng;

- Kết quả thực hiện:

+ Thép cán: sản xuất 149.610 tấn, đạt 124,68% kế hoạch; tiêu thụ 154.108 tấn, đạt 128,42% kế hoạch;

+ Doanh thu: 1.474 tỷ đồng, đạt 120,00% kế hoạch;

+ Lợi nhuận sau thuế: 9,213 tỷ đồng, đạt 45,39% kế hoạch;

b/ Về dự án xưởng luyện thép, UBND tỉnh Đồng Nai đã cấp phép đầu tư, Tổng Công ty Thép Việt Nam đã phê duyệt phương án FS, hiện đang chờ ý kiến chấp thuận của Bộ Công thương.

c/ Việc hủy kết quả phát hành 14 triệu cổ phiếu 2013: Đã hoàn thành từ tháng 10/2016, hiện nay vốn điều lệ Công ty là 115 tỷ đồng, với 11,50 triệu cổ phần.

2. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị

a/ Phân công nhiệm vụ các thành viên

Hội đồng quản trị có 5 thành viên và được phân công như sau:

- Ông Trần Quang - Chủ tịch chuyên trách HĐQT, chịu trách nhiệm chung và xây dựng các chính sách phát triển cho Công ty.

- Ông Lê Việt - Tổng giám đốc, đại diện pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm bảo toàn và phát triển tài sản của Công ty.

- Ông Nguyễn Minh Tính - Phó Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về công tác kỹ thuật, chính sách chất lượng, tham gia xây dựng kế hoạch trung và dài hạn.

- Ông Trương Bá Liêm (thành viên không điều hành) cùng tham gia việc xây dựng kế hoạch trung và dài hạn của công ty, phối hợp hoạt động giữa Công ty CP Thép Nhà Bè và Công ty CP kim khí TPHCM để phát huy lợi thế trong SX-KD.

- Ông Lê Minh Toàn (thành viên không điều hành), Phó văn phòng đại diện Tổng Cty Thép Việt nam tại TPHCM chịu trách nhiệm phối hợp giữa HĐQT Công ty với các ban chuyên môn Tổng Công ty trong vấn đề đầu tư, kinh doanh, phát triển doanh nghiệp.

b/ Thủ lao của các thành viên HĐQT

Căn cứ theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2016 và Nghị định 51/2013/NĐ-CP của Chính phủ, thù lao và lương của các thành viên đã được chi trả trong năm như sau:

- Các thành viên không chuyên trách hưởng thù lao 4.000.000 đ/tháng;
- Lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách 25.200.000 đ/tháng;
- Lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách 17.100.000 đ/tháng.

c/ Ban hành các quy chế hoạt động

Trong năm Hội đồng quản trị đã sửa đổi bổ sung Quy chế quản lý tiền lương tiền thưởng cho phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014.

c/ Các cuộc họp HĐQT

Từ đại hội cổ đông thường niên tháng 3/2016 đến nay, Hội đồng quản trị đã trải qua 4 cuộc họp định kỳ với các nội dung: kiểm điểm đánh giá kết quả SX-KD các quý trong năm 2016, thông qua các biện pháp về quản trị công ty. Ngoài ra HĐQT còn tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản đối với một số vấn đề về hoạt động điều hành của Công ty.

- Các cuộc họp và lấy ý kiến HĐQT được tiến hành đúng thủ tục, đảm bảo chất lượng làm việc và ra nghị quyết để tổ chức thực hiện.

d/ Đánh giá khả năng thực hiện nhiệm vụ của HĐQT

Mặc dù trong năm 2016 còn nhiều khó khăn, bản thân các thành viên HĐQT đã có nhiều nỗ lực để lãnh đạo công ty vượt qua khó khăn .

Trên nguyên tắc luôn coi trọng lợi ích của công ty, lợi ích các cổ đông, nghĩa vụ với nhà nước, lợi ích của người lao động, mặc dù còn những hạn chế về chiến lược kinh doanh-tiếp thị, chiến lược đầu tư,...do điều kiện đặc thù của Công ty, Hội đồng quản trị đã cố gắng làm hết trách nhiệm được giao. Với sự nỗ lực và tinh thần trách nhiệm cao của tập thể CBCNV, năm 2016 Công ty đã vượt chỉ tiêu sản lượng của Đại hội 2016 đề ra. duy trì SXKD đảm bảo cung ứng sản phẩm ra thị trường, từng bước củng cố thương hiệu sản phẩm thép chữ V và chuẩn bị cho đầu tư giai đoạn 2 Dự án di dời.

3. Chương trình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2017

Căn cứ tình hình diễn biến của thị trường, Hội đồng quản trị dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

- Sản xuất – tiêu thụ: 160.000 tấn thép cán;
- Lợi nhuận trước thuế: 15 tỷ đồng;
- Thu nhập bình quân của NLD: tăng tối thiểu 5% so với 2016.

Hoạt động của Hội đồng quản trị sẽ tập trung lãnh đạo chỉ đạo vào các vấn đề sau :

1/ Về công tác pháp lý

- Phân đầu hoàn thiện thủ tục đầu tư bổ sung giai đoạn 2 di dời (xưởng luyện thép).
- Tiếp tục bổ sung, cập nhật và hoàn thiện các văn bản pháp lý của Công ty theo các bộ luật mới bổ sung sửa đổi.
- Thường xuyên đổi mới, cập nhật chính sách kinh doanh của Công ty cho linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm của đơn vị và nhu cầu của thị trường.

- Theo dõi, nắm bắt kịp thời các chính sách của Nhà nước (TW và địa phương), của Ngành để kịp thời điều chỉnh, bổ sung phương hướng hoạt động của đơn vị, nhất là các vấn đề liên quan đến hội nhập quốc tế.

2/ Về định hướng sản phẩm

- Tiếp tục phát huy thế mạnh của Công ty đối với sản phẩm thép góc, củng cố và phát triển thị phần của Công ty trên thị trường tiêu thụ phía Nam từ miền Trung trở vào và tăng cường xuất khẩu sản phẩm sang thị trường khu vực.

- Chú trọng vào các dòng sản phẩm có giá trị gia tăng cao, nhu cầu thị trường lớn.

3/ Về công tác tài chính, vốn và tài sản

- Đẩy mạnh việc tiết kiệm các chi phí sản xuất, tăng vòng quay vốn, không để phát sinh nợ xấu, nợ khó thu hồi.

- Tích cực tìm kiếm các nguồn vốn vay lãi suất hợp lý.

- Đẩy mạnh tiến độ đầu tư các hạng mục dở dang từ 2016.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG 2016

A. Tình hình chung

1. Khó khăn:

- Cạnh tranh trong tiêu thụ sản phẩm ngày càng khốc liệt, việc mở rộng thị trường và đa dạng hóa sản phẩm ngày càng khó khăn

- Việc áp thuế tự vệ của Nhà nước lên phôi thép nhập khẩu làm tăng giá phôi nội địa, trong khi giá sản phẩm tăng chậm, làm giảm đáng kể hiệu quả trong kinh doanh.

- Nguồn nhân lực chất lượng cao tại khu vực Nhơn Trạch, Long Thành khó tuyển.

2. Thuận lợi:

- Thương hiệu chữ V ngày càng có vị trí và uy tín vững chắc trên thị trường tiêu thụ thép xây dựng và người tiêu dùng

- Sự liên kết trong hệ thống Tổng công ty có tác động tích cực trong hoạt động SXKD của Công ty, nhất là những thời điểm khó khăn.

- Thị trường xây dựng và BĐS có sự chuyển biến tích cực làm tăng nhu cầu về thép.

B. Những nội dung đã thực hiện

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh (Xin mời tham khảo các bản phụ lục của báo cáo)

2. Các hoạt động khác

- Về tài chính doanh nghiệp, thực hiện tốt các quy định về tài chính kế toán trong hoạt động SXKD và quy chế tài chính của Công ty, thường xuyên cải tiến các giải pháp tăng hiệu quả sử dụng vốn. Thực hiện đầy đủ việc nộp thuế, nộp ngân sách Nhà nước, quản lý tốt công nợ, không phát sinh nợ xấu nợ khó đòi. Thực hiện tốt việc báo cáo tài chính định kỳ, kiểm kê, kiểm toán, kịp thời khắc phục các thiếu sót sau kiểm tra kiểm toán.

- Về quản trị chất lượng, thực hiện tốt Hệ thống quản lý chất lượng ISO9001/2008, kiểm soát tốt sản phẩm trước khi đưa ra thị trường, có sự kết hợp chặt chẽ 3 bộ phận là Phòng QLCL – Phòng KHKD – PX cán trong việc tiếp thu, xử lý thông tin phản hồi của khách hàng về sản phẩm.

Việc quản trị chất lượng được thực hiện có nề nếp đã đảm bảo uy tín về CLSP, hướng tới giảm thiểu khiếu nại khách hàng.

- Về công tác cơ điện an toàn, hệ số sử dụng thiết bị đạt 68%, công suất cán bình quân duy trì 24 tấn/h, các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu đều giảm so với định mức. Đảm bảo an toàn bảo hộ lao động, vệ sinh môi trường, PCCN.

- Về công tác nhân sự, tiếp tục rà soát sắp xếp lao động phù hợp yêu cầu của sản xuất kinh doanh, thực hiện nghiêm túc, công bằng, đúng quy định Nhà nước và quy chế của Công ty trong đào tạo, tuyển dụng, trả lương, thưởng và phúc lợi xã hội. Các chế độ chính sách về BHXH, BHYT, BHTN, trợ cấp, hưu trí, chăm sóc sức khỏe... được thực hiện nghiêm túc, đúng pháp luật và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Phong trào thi đua yêu nước tiếp tục làm tốt việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân điển hình tiên tiến ở khu vực sản xuất, hướng cho người lao động vào các nội dung thi đua tiết kiệm giảm giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm. Năm 2016, toàn Công ty có 55 CSTĐ cơ sở, 118 LĐTT, 2 tập thể và 3 cá nhân được Tổng Công ty Thép Việt Nam tặng Giấy khen.

III. ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ 2017

Năm 2017 sẽ tiếp tục là một năm đầy khó khăn và thử thách. Thị trường sắt thép nội địa khó dự đoán vì vẫn phụ thuộc nhiều vào thị trường thế giới, cung vẫn vượt cầu, thị trường bất động sản có dấu hiệu phục hồi nhưng chưa mạnh, đầu tư công vẫn hạn chế, xuất khẩu dự báo sẽ cạnh tranh quyết liệt hơn khi thép Trung quốc dư thừa với trữ lượng lớn sẽ tăng cường XK bằng mọi giá.

Đối với đặc điểm tình hình của Công ty trong năm 2017 vẫn chưa khả quan hơn vì vẫn phải chịu những khó khăn, bất lợi về nguồn cung phôi thời, trình độ công nghệ thiết bị tuy có đầu tư cải thiện trong 2016 nhưng cũng làm tăng chi phí khấu hao và chi phí tài chính, tình hình tiêu thụ sản phẩm khó dự báo,...

Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm 2016 của Cty và tình trạng ổn định của thiết bị - công nghệ - các chiến thuật, giải pháp đã áp dụng mang lại hiệu quả cao trong sản xuất - kinh doanh, sẽ tiếp tục được áp dụng và cải tiến trong năm 2017, HĐQT và Ban điều hành Công ty định hướng xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư cho năm 2017 như sau:

1. Sản xuất-tiêu thụ: 160.000 tấn thép cán, trong đó thép góc 24.000 tấn, thép thanh vằn 136.000 tấn;
2. Phần đầu lợi nhuận trước thuế 15 tỷ đồng;
3. Thu nhập bình quân của người lao động: tối thiểu bằng 105% năm 2016;
4. Khẩn trương triển khai dự án bổ sung công đoạn luyện phôi thép 150.000 tấn/năm.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về toàn bộ hoạt động của Công ty năm 2016 và định hướng nhiệm vụ 2017.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và biểu quyết./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH



Trần Quang

Phụ lục 1: Kết quả sản xuất kinh doanh

TT	Thép cán	Đvt	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	% so với KH 2016	% so với năm 2015
1	Sản xuất	Tấn	120.000	149.610	124,68%	126,70%
	- Thép góc	-nt-	24.000	23.664		
	- Thép cây vằn	-nt-	96.000	125.946		
2	Tiêu thụ	Tấn	120.000	154.108	128,42%	133,12%
	- Thép góc	-nt-	24.000	24.208		
	- Thép cây vằn	-nt-	96.000	129.900		
3	Các chỉ tiêu tài chính					
	- Doanh thu	Tỷ đồng	1.226	1.474	120%	121%
	- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20,29	9,21	45,39%	15%

Phụ lục 2: Kết quả chất lượng sản phẩm

Sản lượng (tấn)	Sản phẩm phù hợp (tấn)			Sản phẩm không phù hợp (tấn)
	Sản lượng	Loại 1	Loại 2	
149.610	149.332	147.782	1.550	278
Tỉ lệ % so với thực hiện	99,81%	98,78%	1,04%	0,19%

Phụ lục 3: Các chỉ tiêu tiêu hao vật tư

Tên vật tư	Đvt	Định mức năm 2016	Thực hiện năm 2016	So với định mức (%)
Thép thời	Tấn/ tấn	1,043	1,040	99,71%
Gas	Sm3/ tấn	32	30,92	96,63%
Điện năng	Kwh/ tấn	110	100	90,91%

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè - Vnsteel.
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
- Căn cứ báo cáo tài chính Quý 04 và báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè - Vnsteel báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát năm 2016 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè - Vnsteel gồm 03 thành viên:

1. Ông Nguyễn Quốc Thiều Trưởng ban.
2. Ông Bùi Văn Vĩnh Thành viên.
3. Bà Cù Thị Thùy Linh Thành viên.

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã bám sát chương trình hoạt động để triển khai công tác, cụ thể như sau:

- Giám sát, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2016, liên quan đến việc thực hiện Kế hoạch năm 2016 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Thực hiện việc giám sát, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro để đề xuất những kiến nghị và giải pháp thích hợp cho ban điều hành;
- Xem xét đánh giá tình hình thực hiện công tác đầu tư, sửa chữa lớn;
- Kiểm tra soát xét các báo cáo tài chính các quý, báo cáo tài chính 06 và 09 tháng, báo cáo tài chính năm 2016 nhằm đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực của số liệu tài chính.
- Kiểm tra tình hình tồn kho, công nợ, chi phí trích trước.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Họp thảo luận các nội dung báo cáo của Ban kiểm soát.

2. Thù lao của Ban kiểm soát:

Thù lao của các thành viên trong năm 2016, đã được chi trả đầy đủ và đúng theo mức được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Bùi Văn Vĩnh	Thành viên	36.000.000	
2	Cù Thị Thùy Linh	Thành viên	36.000.000	

Ông Nguyễn Quốc Thiệu hưởng lương chuyên trách nên không có thù lao.

II. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành

1. Về tình hình tài chính:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Ngày		+/-	%
		31/12/2016	31/12/2015		
A	TỔNG TÀI SẢN	365.164	299.292	65.872	22,01
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	203.180	150.411	52.769	135,08
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	8.576	21.201	(12.625)	-59,55
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	3.383	3.383	0	0,00
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	35.602	32.840	2.762	8,41
4	Hàng tồn kho	139.998	86.007	53.991	62,78
5	Tài sản ngắn hạn khác	15.621	6.980	8.641	123,80
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	161.984	148.881	13.103	8,80
1	Các khoản phải thu dài hạn		3.383	(3.383)	-100,00
2	Tài sản cố định hữu hình	160.267	145.498	14.769	10,15
3	Bất động sản đầu tư	225		225	
4	Tài sản dở dang dài hạn	1.492		1.492	
5	Tài sản dài hạn khác				
B	TỔNG NGUỒN VỐN	365.164	299.292	65.872	22,01
I	NỢ PHẢI TRẢ	186.538	71.485	115.053	160,95
1	Nợ ngắn hạn	179.557	65.412	114.145	174,50
2	Nợ dài hạn	6.981	6.073	908	14,95
II	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	178.626	227.807	(49.181)	-21,59

Nhận xét:

Tổng tài sản của Công ty tăng 22,01%, cho thấy qui mô hoạt động kinh doanh đã tăng lên, phân tích chi tiết một số khoản mục:

1.1. Tiền và các khoản tương đương tiền: Giảm 59,55% so với cùng kỳ. Số dư tại ngày 31/12/2016 bao gồm tiền mặt là 07 triệu đồng, tiền gửi ngân hàng là 8.569 triệu đồng, phù hợp với chiến lược kinh doanh của công ty tại cùng thời điểm là tăng lượng hàng tồn kho (phôi thép).

1.2. Các khoản phải thu, phải trả:

1.2.1. Các khoản phải thu: Tăng so với cùng kỳ 8,41%. Trong đó:

a/. Nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng là 34.460 triệu đồng, chi tiết các khách hàng có khoản phải thu lớn:

+ Cty TNHH MTV Thép Miền Nam:	10.579 triệu đồng.
+ CH HH Supplies Buiding Materials (Cam):	1.867 triệu đồng.
+ TS Supply All Kind of Steel Co., LTD (Cam):	2.387 triệu đồng.
+ Chip Mong Group LTD (Campuchia):	9.996 triệu đồng.
+ Cty TNHH MTV Thép Phú Xuân Việt:	6.618 triệu đồng.

Qua số liệu trên, số nợ của nhóm khách hàng Campuchia là 14.250 triệu đồng, chiếm 41,35% nợ phải thu khách hàng nên cần được kiểm tra theo dõi thu hồi kịp thời, để đảm bảo cho dòng tiền hoạt động kinh doanh ổn định cũng như tránh rủi ro về tỷ giá và đúng với qui chế bán hàng.

b/. Khoản trả trước cho người bán ngắn hạn là 919 triệu đồng giảm 48,50% so với cùng kỳ, một số nhà cung cấp có số dư lớn:

+ Cty CP truyền thông NEXUS:	401 triệu đồng.
+ Cty TNHH Lữ hành TAGGER CN TP.HCM:	250 triệu đồng.

Qua số liệu trên đề nghị lưu ý các khoản ứng trước này để theo dõi, kiểm tra tiến độ, nội dung công việc hoàn thành và phân bổ chi phí hợp lý cho các tháng.

Tuy các khoản phải thu tăng so với cùng kỳ, nhưng số vòng quay các khoản phải thu đạt 43,10 vòng/năm, tương đương số ngày thu tiền bình quân năm 2016 là 8,35 ngày, năm 2015 là 8,83 ngày, giảm được 0,48 ngày, cho thấy lượng vốn bị ứ đọng của các khoản phải thu cũng giảm và rút ngắn chu kỳ hoạt động thu hồi nợ thành tiền. Qua đó có thể đánh giá được công tác thu hồi nợ của Công ty năm 2016 tiến bộ hơn so với năm 2015.

1.2.2. Nợ phải trả: Tăng 160,95% so với cùng kỳ, cụ thể một số chỉ tiêu chiếm tỷ trọng lớn và có sự tăng giảm nhiều so với cùng kỳ:

a/. Phải trả người bán ngắn hạn là 66.877 triệu đồng, tăng 68,61% so với cùng kỳ (cùng kỳ là 39.663 triệu đồng), chi tiết các khoản phải trả có giá trị lớn:

+ Cty TNHH MTV Thép Miền Nam:	20.075 triệu đồng.
+ Cty TNHH Thép An Khánh - CN ĐN:	8.825 triệu đồng.
+ CN Cty CP phân phối khí thấp áp dầu khí VN:	3.554 triệu đồng.
+ Cty CP SX Thép Việt Mỹ:	27.772 triệu đồng.
+ Cty CP Cơ khí Luyện kim:	1.869 triệu đồng.

Các khoản nợ trên đều chưa quá hạn và Công ty có đủ khả năng để thanh toán khi tới hạn.

b/. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước là 1.200 triệu đồng giảm 83,52% so với cùng kỳ, trong đó thuế TNDN phải nộp là 1.175 triệu đồng, số thuế nộp Nhà nước giảm chủ yếu là do lợi nhuận trong năm giảm nhiều so với cùng kỳ.

c/. Phải trả người lao động là 11.264 triệu đồng tăng 42,20% so với cùng kỳ, do sản lượng sản xuất tăng hơn 26% nên quỹ lương 2016 so với quỹ lương 2015 tăng cao, và theo quy định số tiền lương này Công ty sẽ phải trả hết cho người lao động trong quý 01 năm 2017.

d/. Phải trả ngắn hạn khác là 1.433 triệu đồng, giảm 54,59% so với cùng kỳ, chủ yếu là do Công ty đã thanh lý hợp đồng xử lý các vấn đề tồn đọng từ trước đây về việc ký quỹ mượn vỏ chai oxy (đã chuyển sang thu nhập khác).

e/. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn là 97.059 triệu đồng tăng tới 1.365,04% (cùng kỳ còn nợ 6.625 triệu đồng), toàn bộ là tiền vay ngân hàng, tiền thuê tài chính đã trả hết, tất cả số nợ trên đều chưa quá hạn.

f/. Quỹ khen thưởng phúc lợi là 1.221 triệu đồng tăng 1.215 triệu đồng do trong năm đã được phân phối từ lợi nhuận sau thuế năm 2015, theo đúng số lượng phần trăm đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2016 thông qua.

1.3. Hàng tồn kho:

DVT: Triệu đồng

Stt	Nội dung	31/12/2016	31/12/2015	+/-
1	Nguyên vật liệu chính (Phôi)	90.842	12.113	78.729
2	VL phụ, phụ tùng thay thế	18.472	14.166	4.306
3	Phế liệu thu hồi	355	1.404	-1.049
4	Công cụ, dụng cụ	300	67	233
5	Thành phẩm	30.029	58.257	-28.228
	Tổng	139.998	86.007	53.991

Tổng giá trị hàng tồn kho tăng 53.991 triệu đồng, trong đó tồn kho Thành phẩm giảm, nhưng tồn kho phôi lại tăng mạnh, điều này là do chính sách kinh doanh của Công ty, dựa trên việc nắm bắt diễn biến và dự báo sự biến động giá nguyên liệu đầu vào tại thời điểm cuối năm 2016. Giá trị vật tư phụ tùng thay thế tăng tới 4.306 triệu đồng, là do trong năm Công ty đã đầu tư một số tài sản có giá trị lớn, thay đổi về công nghệ, nên cần thêm một số lượng vật tư dự phòng, tuy nhiên Công ty cần xây dựng lại định mức vật tư, xây dựng phương án quản trị hàng tồn kho để đảm bảo giá trị ở mức hợp lý, không gây tồn đọng vốn.

Tuy giá trị hàng tồn kho tăng tại thời điểm cuối năm 2016, nhưng số vòng quay hàng tồn kho trong năm đạt 12,60 vòng/năm, tương đương số ngày dự trữ hàng tồn kho chỉ là 28,57 ngày, khả năng quay vòng nhanh chưa đến một tháng cũng góp phần làm tăng hiệu quả kinh doanh.

1.4. Tài sản ngắn hạn khác: Cuối kỳ là 15.621 triệu đồng tăng tới 123,80% so với cùng kỳ, trong đó chủ yếu là do thuế GTGT còn được khấu trừ là 15.345 triệu đồng, Công ty cần làm thủ tục hoàn thuế số thuế này để tăng vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.5. Tài sản dài hạn: Tăng 13.103 triệu đồng, tương ứng tăng 8,80%, trong đó đáng kể nhất là Công ty đã đầu tư một lượng vốn lớn để tăng tài sản cố định là 26.270 triệu đồng (chi tiết các khoản: Công ty đã trả hết nợ tài sản cố định thuê tài chính và chuyển quyền sở hữu, trong năm Công ty cũng phân loại lại chuyển từ TSCĐ sang bất động sản đầu tư hạng mục nhà ở với nguyên giá là 1.478 triệu đồng), và tiếp tục đầu tư thể hiện ở chỉ tiêu tài sản dở dang dài hạn tăng 1.491 triệu đồng; Các khoản phải thu dài hạn giảm 3.383 triệu đồng; Việc đầu tư chế tạo mua mới thiết bị, cải tiến công nghệ là việc thường xuyên phải làm, tuy nhiên Công ty cần cân đối nguồn vốn vay dài hạn để đầu tư, vì số tiền vay dài hạn hiện nay chỉ là 6.981 triệu đồng, sẽ ảnh hưởng đến nguồn vốn lưu động của Công ty.

1.6. **Vốn Chủ sở hữu:** Giảm 49.181 triệu đồng, tương ứng tỷ lệ giảm là 21,59%, trong đó chủ yếu là do vốn góp của chủ sở hữu giảm 140.000 triệu đồng, tương ứng với 14 triệu cổ phiếu phổ thông, đây là việc xử lý những tồn tại của việc phát hành 14 triệu cổ phiếu năm 2013 cho Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP, nhưng không được Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận do phát hành dưới mệnh giá, điều này cũng đồng thời làm tăng thặng dư vốn cổ phần lên 84.000 triệu đồng; Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng 6.819 triệu đồng.

1.7. Các chỉ số tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	2016	2015
Cơ cấu tài sản		
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (%)	55,64	50,26
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản (%)	44,36	49,74
Cơ cấu nguồn vốn		
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	51,08	23,88
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn (%)	48,92	76,12
Khả năng thanh toán		
Khả năng thanh toán nhanh (Lần)	0,35	0,98
Khả năng thanh toán hiện hành (Lần)	1,13	2,30
Tỉ suất lợi nhuận		
Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)	2,52	18,84
Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	0,62	4,57
Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH (%)	5,16	24,76
Lãi cơ bản trên cổ phiếu EPS (VNĐ)	417	2.214

Cơ cấu tài sản đã có sự thay đổi so với cùng kỳ là tăng ở ngắn hạn và giảm ở dài hạn, phù hợp với việc tăng hàng tồn kho theo phương án kinh doanh của Công ty. Cơ cấu nguồn vốn thay đổi nhiều, tăng tỷ trọng nợ phải trả, giảm tỷ trọng vốn chủ sở hữu, tuy nhiên mức độ tự chủ về tài chính của Công ty vẫn được đảm bảo nhưng kém hơn so với năm 2015. Khả năng thanh toán của Công ty giảm, điều này cho thấy khả năng thanh toán của Công ty không được tốt như trước, tuy nhiên Công ty vẫn đủ khả năng đáp ứng kịp thời các khoản nợ ngắn hạn đến hạn thanh toán, hệ số thanh toán nhanh khá nhỏ cho thấy Công ty cần đẩy nhanh việc chuyển hàng tồn kho thành tiền. Nhóm chỉ số về lợi nhuận và chỉ số lãi cơ bản trên cổ phiếu đều giảm thể hiện sự sụt giảm về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2016.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh

DVT: Triệu đồng

Stt	Nội dung	2016	2015	Chênh lệch	%
1	Doanh thu thuần	1.474.769	1.234.606	240.163	19,45
2	Giá vốn	1.424.049	1.115.352	308.697	27,68
3	Lợi nhuận gộp	50.720	119.254	(68.534)	-57,47
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1.223	4.654	(3.431)	-73,72
5	Chi phí tài chính	3.927	9.411	(5.484)	-58,27

	- Chi phí lãi vay	3.025	6.513	(3.488)	-53,55
6	Chi phí bán hàng	13.167	11.382	1.785	15,68
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	32.164	33.878	(1.714)	-5,06
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	2.685	69.237	(66.552)	-96,12
9	Thu nhập khác	9.017	401	8.616	2.148,63
10	Chi phí khác	26	1.990	(1.964)	-98,69
11	Lợi nhuận khác	8.991	(1.589)	10.580	665,83
12	Lợi nhuận trước thuế	11.676	67.648	(55.972)	-82,74
13	Thuế TNDN	2.463	11.247	(8.784)	-78,10
14	Lợi nhuận sau thuế	9.213	56.401	(47.188)	-83,67

- Doanh thu thuần tăng 19,45% nhưng giá vốn tăng tới 27,68% so với cùng kỳ, làm cho lợi nhuận gộp giảm 57,47%, tương ứng giảm 68.534 triệu đồng, phân tích khoảng chênh lệch giữa giá bán và giá vốn của các kỳ:

- + CL giá bán thuần và giá vốn năm 2016 : 328 đ/kg (9.483/9.155).
- + CL giá bán thuần và giá vốn năm 2015 : 1.083 đ/kg (10.833/9.750).
- + Chênh lệch giảm : **755 đồng/kg.**

Chính khoảng chênh lệch giữa giá bán và giá vốn giảm tới 69,71%, nên dù sản lượng tiêu thụ tăng 36,59%, nhưng lợi nhuận gộp vẫn giảm mạnh so với cùng kỳ. Cũng từ phân tích trên có thể thấy hiệu quả kinh doanh của Công ty phụ thuộc rất lớn vào vào khoảng chênh lệch giữa giá phôi đầu vào và giá thành phẩm bán ra, phụ thuộc vào biến động giá của thị trường.

- So với cùng kỳ, chi phí tài chính thuần giảm 43,16%, chi phí bán hàng tăng 15,68%, chi phí Quản lý Doanh nghiệp giảm 5,06% trong điều kiện sản lượng sản xuất và tiêu thụ đều tăng. Xét về tổng chi phí: Chi phí bán hàng, chi phí Quản lý Doanh nghiệp, chi phí tài chính thuần (chi phí gián tiếp):

- Năm 2016 tổng chi phí là 48.035 triệu đồng, SLTT: 154.108 tấn, bình quân chi phí gián tiếp là: 0,312 triệu đồng/tấn SP.

- Năm 2015 tổng chi phí là 50.017 triệu đồng, SLTT: 112.821 tấn, bình quân chi phí gián tiếp là: 0,443 triệu đồng/tấn SP.

Như vậy so với cùng kỳ chi phí gián tiếp trên 1 tấn sản phẩm đã giảm 0,131 triệu đồng, tăng hiệu quả kinh doanh trong bối cảnh giá đầu vào sản xuất tăng cao.

- Lợi nhuận khác tăng 10.580 triệu đồng, tương ứng tăng 665,83%, chủ yếu là từ các khoản hoàn tiền thuê đất, tiền phạt vi phạm hợp đồng, thu từ kiểm kê thừa, nó chiếm tới 77% tổng lợi nhuận, lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 11.676 triệu đồng, tương đương 46,70% kế hoạch lợi nhuận năm 2016.

3. Đánh giá việc hoàn thành kế hoạch:

DVT: Tấn

Chỉ tiêu	KH	Thực hiện		So sánh (%)	
		2016	2015	TH/KH	2016/2015

Sản xuất	120.000	149.610	118.348	124,68	126,42
- Thép góc	24.000	25.136	23.030	104,73	109,14
- Thép thanh	96.000	124.474	95.318	129,66	130,59
Tiêu thụ	120.000	154.108	112.821	128,42	136,60
- Thép góc	24.000	24.894	23.180	103,73	107,39
- Thép thanh	96.000	129.214	89.641	134,60	144,15

Nhận xét: Sản lượng sản xuất và tiêu thụ đều tăng cao so với cùng kỳ và so với kế hoạch năm, nhất là sản lượng sản xuất và sản lượng tiêu thụ thép thanh; so với kế hoạch năm thì sản lượng sản xuất vượt 24,68%, sản lượng tiêu thụ vượt 28,42%; các chỉ tiêu: Tiêu hao kim loại, kinh tế kỹ thuật khác đều dưới định mức.

4. Công tác đầu tư, mua sắm TSCĐ và sửa chữa lớn:

4.1. Đầu tư và mua sắm TSCĐ:

Theo kế hoạch đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, ngày 26 tháng 03 năm 2016, và bằng kế hoạch sửa chữa lớn, đầu tư bổ sung, XDCB năm 2016 của Phòng KTCĐAT, Công ty có 08 hạng mục đầu tư trị giá 22.750 triệu đồng, trong năm Công ty đã thực hiện và hoàn thành cả 08 hạng mục, một số hạng mục có giá trị lớn là: Cải tạo dàn cán thô: 13.216 triệu đồng; Sản đóng bó: 4.178 triệu đồng. Ngoài ra Công ty cũng mua mới một số tài sản như bộ mâm từ hút thép, tủ điều khiển động cơ cắt bay ...; Tổng giá trị đầu tư và mua mới là 26.270 triệu đồng. Về Dự án Xương Luyện thép, Công ty vẫn đang chờ phê duyệt FS, chi phí cho dự án đến ngày 31 tháng 12 năm 2016 là 1.149 triệu đồng.

Qua công tác đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2016 cho thấy Công ty đã xây dựng và thực hiện theo kế hoạch rất tốt, đầu tư có hiệu quả, tuy nhiên một số hạng mục mua mới chưa có kế hoạch từ đầu năm nên việc chuẩn bị vốn đối ứng sẽ gặp khó khăn, Công ty nên rút kinh nghiệm cho kế hoạch năm 2017.

4.2. Công tác Sửa chữa lớn, Xây dựng cơ bản:

Có tổng cộng 15 hạng mục được phê duyệt, với tổng giá trị: 5.850 triệu đồng. Trong năm đã lập dự toán và thực hiện 05 hạng mục, với giá trị 832 triệu đồng, đạt 14,22% kế hoạch, còn lại là các hạng mục không thực hiện, và một số hạng mục hoàn thiện trong đầu năm 2017, việc không hoàn thành kế hoạch công tác sửa chữa sẽ ảnh hưởng đến việc phân bổ chi phí phát sinh thực tế từng năm.

5. Việc thay đổi giấy phép kinh doanh và hủy kết quả phát hành 14 triệu cổ phiếu năm 2013.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016 về việc đổi tên công ty, Công ty đã tiến hành thực hiện ngay sau Đại hội, và ngày 05 tháng 04 năm 2016 Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thay đổi lần thứ 5 cho Công ty với tên mới là: CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NHÀ BÈ - VNSTEEL, sau đó Công ty đã tiến hành đổi tên Chi nhánh công ty tại Nhơn Trạch theo luật định.

Để xử lý những tồn tại của đợt phát hành thêm cổ phiếu năm 2013, công ty đã tiến hành các thủ tục với các bên liên quan, và ngày 20 tháng 09 năm 2016, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã có thông báo chấp thuận việc hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu bị hủy kết quả đợt chào bán 14

triệu cổ phiếu riêng lẻ năm 2013, ngày hủy đăng ký giao dịch là ngày 22 tháng 09 năm 2016. Như vậy, hiện nay số lượng cổ phiếu của công ty là 11.500.000 cổ phiếu tương đương vốn điều lệ của công ty là 115.000.000.000 (một trăm mười lăm tỷ đồng).

6. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2016, ngày 26 tháng 03 năm 2016, các cổ đông đã miễn nhiệm Ông Nguyễn Hữu Khiên - Thành viên HĐQT do nghỉ hưởng chế độ hưu trí, và bầu bổ sung Ông Lê Minh Toàn - Phó Trưởng đại diện Văn phòng phía Nam Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP vào làm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các quy định, Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành trong việc quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị cũng đã tổ chức họp định kỳ hàng quý nhằm kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, và ban hành các Nghị quyết kịp thời đúng quy định.

Ban Tổng giám đốc đã đưa ra các quyết định điều hành hợp lý, sát sao phù hợp với biến động thị trường, như mua được phôi thép với số lượng và giá cả hợp lý trong điều kiện nhu cầu sản xuất tăng cao so với kỳ trước; Tổ chức tốt về quản trị sản xuất giảm tiêu hao kim loại, giảm tiêu hao điện, gaz, dầu nhớt góp phần giảm giá thành sản phẩm, ngoài ra còn đảm bảo môi trường xanh sạch đẹp, đáp ứng tiêu chí phát triển bền vững; Tổ chức tốt công tác quản trị kiểm soát chi phí, giảm chi phí gián tiếp. Đời sống và thu nhập của người lao động tăng cao hơn so với năm trước; Tuy nhiên hoạt động kinh doanh trong năm không hoàn thành kế hoạch về lợi nhuận, điều này cũng đã được phân tích ở trên là do yếu tố khách quan của thị trường, nó cho thấy tầm quan trọng của việc nắm bắt, nhận định và xử lý thông tin, diễn biến giá cả của thị trường, nhất là trong điều kiện Công ty không có khâu luyện thép, phụ thuộc hoàn toàn phôi mua bên ngoài.

Thù lao của Hội đồng quản trị cho các Thành viên không quản lý trực tiếp đã được chi trả đầy đủ, đúng mức quy định trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016, các Thành viên khác tham gia điều hành trực tiếp được Công ty trả lương nên không có thù lao.

Trong năm 2016 Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác của Công ty; Ban kiểm soát cũng nhận được sự phối hợp, ủng hộ từ phía Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát.

III. Ý kiến của ban kiểm soát:

- Tập trung các nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành kế hoạch đã đề ra mà Đại hội đồng cổ đông thông qua. Công ty cần có kế hoạch định hướng phát triển theo hướng bền vững và gia tăng lợi ích cho các cổ đông.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư, sửa chữa lớn theo yêu cầu thực tế, có tính cải tiến công nghệ, tăng cường tự động hóa nhưng phải đồng bộ với dây truyền và thiết bị hiện có, đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn và mang lại hiệu quả, tránh đầu tư dàn trải.

- Đổi mới hơn nữa công tác quản trị, công tác lập kế hoạch, công tác dự báo thị trường cũng như phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm phát hiện kịp thời các thiếu sót, yếu kém để có biện pháp khắc phục ngay. Quyết liệt áp dụng các biện pháp giảm chi phí, giảm giá thành sản phẩm để nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Cần bám sát diễn biến, nhu cầu của thị trường để xây dựng và cân đối nhu cầu dự trữ nguyên vật liệu, hàng tồn kho hợp lý với quản lý dòng tiền, tăng vòng quay vốn lưu động, vòng quay hàng tồn kho, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn vay, giảm chi phí tài chính.

- Công tác thu hồi nợ cần được theo dõi thường xuyên, tránh để phát sinh nợ xấu, nợ quá hạn, nợ vượt hạn mức bảo lãnh, nhất là đối với nhóm khách hàng nước ngoài.

- Xây dựng và giám sát việc thực hiện các định mức về tiêu hao kim loại, tiêu hao vật tư, tiêu hao động lực, nhiên liệu một cách có hiệu quả, gắn với công tác an toàn lao động, bảo vệ môi trường, hướng tới phát triển bền vững.

Báo cáo này đã được tất cả các thành viên trong ban kiểm soát nhất trí thông qua./.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Quốc Thiệu

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017
Về Kế hoạch SXKD-tài chính-tiền lương và đầu tư 2017

Căn cứ Điều 14 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL quy định quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội cổ đông,

Hội đồng quản trị Công ty trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 về Kế hoạch SXKD-tài chính-tiền lương và đầu tư 2017 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Sản xuất thép cán: 160.000 tấn (trong đó: 24.000 tấn thép góc, 136.000 tấn thép thanh);
- Tiêu thụ thép cán: 160.000 tấn (trong đó: 24.000 tấn thép góc, 136.000 tấn thép thanh)

2. Kế hoạch tài chính:

- Doanh thu: 1.525 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 15 tỷ đồng;
- Cổ tức dự kiến: 8%

3. Kế hoạch tiền lương:

- Quỹ lương của người lao động: 31,75 tỷ đồng;
- + Số lượng: 198 người;
- + Mức lương bình quân: 13,36 triệu đồng/ người/ tháng;
- Quỹ lương và thù lao viên chức quản lý: 2,52 tỷ đồng;

4. Kế hoạch đầu tư:

- Tổng vốn đầu tư: 8,13 tỷ đồng, bao gồm 6 hạng mục đầu tư:
- + Mâm từ vận chuyển thép thành phẩm;
- + Xe xúc lật;
- + Cài tạo hệ thống bơm nước làm nguội cán trung;
- + Giá cán Pomini;
- + Máy đếm và tách thép thành phẩm;
- + Cài tạo nâng cấp máy cán thép góc lớn 70.000 tấn/ năm;
- Nguồn vốn:
- + Vốn chủ sở hữu: 8,13 tỷ đồng;
- + Vốn vay thương mại có cam kết tín dụng: 0 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH



Trần Quang

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017
Về tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Căn cứ Điều 14 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL quy định quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội cổ đông,

Hội đồng quản trị Công ty trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

I. Tiền lương của thành viên chuyên trách HĐQT và Ban kiểm soát

1. Báo cáo mức chi năm 2016

- Chủ tịch HĐQT: 25.200.000 đ/ tháng;
- Trưởng ban kiểm soát: 17.100.000 đ/ tháng

2. Dự kiến mức chi 2017 (Theo Nghị định 53/2016 và Thông tư 28/2016)

- Chủ tịch HĐQT: 40.000.000đ/ tháng;
- Trưởng ban kiểm soát: 27.000.000đ/ tháng;

II. Thù lao của thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách

1. Báo cáo mức chi thù lao năm 2016

- Ủy viên HĐQT 4.000.000 đ/ tháng;
- Ủy viên BKS 3.000.000 đ/ tháng;

2. Đề nghị mức thù lao năm 2017

- Thành viên HĐQT: 4.000.000 đ/ tháng;
- Ủy viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đ/ tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết./.



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017
Về Kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2016

Căn cứ Điều 14 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL quy định quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội cổ đông,

Hội đồng quản trị Công ty trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 về kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2016 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 2016:	9.213.475.175 đồng
2. Dự kiến phân chia như sau:	
2.1. Chia cổ tức bằng tiền mặt (6% VDL)	6.900.000.000 đồng
2.2. Quỹ phúc lợi	600.000.000 đồng
2.3. Quỹ khen thưởng người lao động	321.347.517 đồng
2.4. Lợi nhuận chưa phân phối còn lại 2016	1.392.127.658 đồng

Thuyết minh:

- Chia cổ tức bằng tiền mặt thực hiện theo kế hoạch phân phối lợi nhuận được ĐHCĐ thường niên 2016 thông qua;

- Lợi nhuận còn lại của năm 2015 là: 35.740.078.805 đồng, được Đại hội đồng cổ đông Thường niên 2016 chấp thuận giữ lại để bổ sung vốn lưu động. Năm 2017, Hội đồng quản trị tiếp tục đề nghị giữ lại khoản lợi nhuận này và khoản lợi nhuận chưa phân phối còn lại của 2016: 1.392.127.658 đồng, lợi nhuận chưa phân phối lũy kế: 37.132.206.463 đồng. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phân phối vào thời điểm thích hợp.

- Quỹ phúc lợi, quỹ khen thưởng và quỹ khen thưởng viên chức quản lý được trích lập theo mục 5, điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 quy định về tiền thưởng, phúc lợi của người lao động và viên chức quản lý.

3. Giao cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và biểu quyết./.



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017
Về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2017

Căn cứ Điều 14 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL quy định quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội cổ đông,

Hội đồng quản trị Công ty trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2017 như sau:

1. Từ năm 2008 đến nay, được sự chuẩn y của các Đại hội đồng cổ đông thường niên, báo cáo tài chính của Công ty mỗi năm 2 lần (6 tháng và 1 năm) vẫn đang được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (gọi tắt là AASC).

2. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL năm 2017.

Kính trình Đại hội đồng xem xét, thảo luận và biểu quyết./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH

Trần Quang

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017
Về nhân sự Hội đồng quản trị

Căn cứ Điều 14 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thép Nhà Bè – VNSTEEL quy định quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông, Điều 24 quy định thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị,

Hội đồng quản trị Công ty trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 về nhân sự Hội đồng quản trị như sau:

1. Ông Lê Minh Toán - Đại diện Tổng công ty Thép Việt Nam sở hữu 10% vốn điều lệ, Ủy viên HĐQT, xin từ nhiệm tại CTCP Thép Nhà Bè – VNSTEEL đề nghị hưởng chế độ hưu trí.

2. Bà Đặng Thị Linh - Phó ban Quản lý đầu tư Tổng Công ty Thép Việt Nam, được Tổng Công ty cử làm đại diện sở hữu 10% vốn điều lệ CTCP Thép Nhà Bè và giới thiệu ứng cử vào HĐQT.

3. Hội đồng quản trị và Ban trù bị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 CTCP Thép Nhà Bè - VNSTEEL đã kiểm tra xem xét thông tin cá nhân, nhất trí làm thủ tục giới thiệu Bà Đặng Thị Linh ra ĐHĐCĐ thường niên 2017 để bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2013 - 2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết để tiến hành bỏ phiếu bầu theo quy định của điều lệ./.



Số: NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2017

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thép Nhà Bè – VNSTEEL được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 15/12/2007, sửa đổi bổ sung tháng 9/2016;

Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 27 tháng 3 năm 2017.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội tán thành. Với các chỉ tiêu chính:

- Sản lượng sản xuất thép cán đạt 149.610 tấn/ Kế hoạch 120.000 tấn, đạt 124,68%
- Sản lượng tiêu thụ 154.108 tấn/ Kế hoạch 120.000 tấn, đạt 128,42%
- Doanh thu: 1.474 tỷ đồng, đạt 120,00% kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế: 9,21 tỷ đồng, đạt 45,39% kế hoạch;

Điều 2. Thông qua Báo cáo thẩm tra của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động Công ty trong năm 2016, 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

Điều 3. Thống nhất với Tờ trình về kế hoạch SXKD-tài chính- tiền lương- đầu tư năm 2017, với 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

3.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, với 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội tán thành, nội dung chủ yếu:

- Sản xuất-tiêu thụ: 160.000 tấn thép cán, trong đó thép góc 24.000 tấn, thép thanh vằn 136.000 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế: 15 tỷ đồng;
- Thu nhập bình quân của người lao động: tối thiểu bằng 105% năm 2016;
- Khẩn trương triển khai dự án bổ sung công đoạn luyện phôi thép 150.000 tấn/năm.

3.2. Kế hoạch tài chính: Doanh thu 1.525 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế 15 tỷ đồng, cô tức dự kiến 8%

3.3. Kế hoạch tiền lương: Quỹ lương của người lao động 31,75 tỷ đồng, Quỹ lương và thù lao viên chức quân lý: 2,52 tỷ đồng.

3.4. Kế hoạch đầu tư: tổng vốn đầu tư 8,13 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu: 8,13 tỷ đồng và vốn vay thương mại có cam kết tín dụng: 0 đồng. Bao gồm 6 các hạng mục:

- Mâm từ vận chuyển thép thành phẩm;
- Xe xúc lật;
- Cài tạo hệ thống bơm nước làm nguội cán trung;
- Giá cán Pomini;
- Máy đếm và tách thép thành phẩm;
- Cài tạo nâng cấp máy cán thép góc lớn 70.000 tấn/ năm;

Điều 4. Thông qua Tờ trình về tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016 và mức chi năm 2017, với 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

4.1. Tiền lương của thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Chức danh	Báo cáo mức chi năm 2016	Đề nghị mức chi năm 2017
Chủ tịch HĐQT	25.200.000 đồng/ tháng	40.000.000 đồng/ tháng
Trưởng ban Kiểm soát	17.100.000 đồng/ tháng	27.000.000 đồng/ tháng

4.2. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách

Chức danh	Báo cáo mức chi năm 2016	Đề nghị mức chi năm 2017
Thành viên HĐQT	4.000.000 đồng/ tháng	4.000.000 đồng/ tháng
Thành viên Ban Kiểm soát	3.000.000 đồng/ tháng	3.000.000 đồng/ tháng

Điều 5. Thông qua tờ trình phân chia lợi nhuận năm 2016 của Công ty, 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội tán thành. Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 2016: 9.213.475.175 đồng
- Phân chia như sau:
 - Chia cổ tức bằng tiền mặt (6% VDL) 6.900.000.000 đồng
 - Quỹ phúc lợi 600.000.000 đồng
 - Quỹ khen thưởng người lao động 321.347.517 đồng
 - Lợi nhuận chưa phân phối còn lại 2016 1.392.127.658 đồng

- Lợi nhuận còn lại của năm 2015 là: 35.740.078.805 đồng, được Đại hội đồng cổ đông Thường niên 2016 chấp thuận giữ lại để bổ sung vốn lưu động. Năm 2017, Hội đồng quản trị tiếp tục đề nghị giữ lại khoản lợi nhuận này và khoản lợi nhuận chưa phân phối còn lại của 2016: 1.392.127.658 đồng, lợi nhuận chưa phân phối lũy kế: 37.132.206.463 đồng. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phân phối vào thời điểm thích hợp.

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL năm 2017, với 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

Điều 7. Chuẩn y kết quả bầu cử bổ sung bà Đặng Thị Linh vào Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2013 - 2018.

Điều 8. Đại hội nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm cụ thể hoá Nghị quyết của Đại hội, lập ra chương trình hành động phân đầu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và các nội dung đã được Đại hội quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Điều 9. Giao cho Ban Kiểm soát có trách nhiệm giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội, đảm bảo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 28/3/2017./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông NBS;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: VT, TCHC.

Trần Quang